

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST

Ngày 29 - 3 - 2024

“V/v: Không công nhận vợ chồng,
tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Búp; ông Nguyễn Văn Giang.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Linh Nguyên-Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đăk Lăk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa:** Ông Y Lương Byă – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:185/2023/TLST–HNGĐ ngày 07/12/2023 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Sùng Thị S, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Đăk Lăk. (Vắng mặt – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Vàng Seo H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Đăk Lăk. (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Sùng Thị S trình bày:

Năm 2005, bà Sùng Thị S và ông Vàng Seo H có thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau, đã được gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn. Việc sống chung là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2020 đến nay bà S và ông H thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Ông S thường xuyên uống rượu, đánh đập và đuổi vợ con ra khỏi nhà, không quan tâm chăm lo cho gia đình. Bà S và ông H không còn chung sống từ tháng 4/2023 cho đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau. Theo đơn khởi kiện, bà S yêu cầu giải quyết ly hôn. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bà S yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng với ông Vàng Seo H.

Về con chung, ông S và bà H có 06 con chung là: Vàng Thị D sinh ngày 09/06/2006; Vàng Thị L sinh ngày 12/10/2007; Vàng Seo V sinh ngày 28/01/2010; Vàng Seo B sinh ngày 01/01/2012; Vàng Thị G sinh ngày 01/01/2016 và Vàng Seo Ch sinh ngày 25/4/2017. Bà Sùng Thị S yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 06 con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông Vàng Seo H cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Sầu không yêu cầu toà án giải quyết.

* Bị đơn ông Vàng Seo H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không cung cấp văn bản và tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX) và thư ký phiên tòa tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn không chấp hành các giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Sùng Thị Sầu.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Sùng Thị S và ông Vàng Seo H là vợ chồng.

Về con chung: Vàng Thị D sinh ngày 09/06/2006; Vàng Thị L, sinh ngày 12/10/2007; Vàng Seo V, sinh ngày 28/01/2010; Vàng Seo B sinh ngày 01/01/2012; Vàng Thị G, sinh ngày 01/01/2016 và Vàng Seo Ch sinh ngày 25/4/2017 cho bà Sùng Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Sùng Thị S xin ly hôn với bị đơn ông Vàng Seo H hiện đang cư trú tại Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, nên Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

- Về thủ tục vắng mặt các đương sự: Nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lý lần thứ hai nhưng vắng mặt. HĐXX cần áp dụng khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của BLTTDS, xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Xét việc nguyên đơn và bị đơn sống chung như vợ chồng từ năm 2005 cho đến nay, mặc dù có đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: “*Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này.*”

Căn cứ quy định trên, HĐXX cần xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn.

[2.2] Về quan hệ con chung: Nguyên đơn và bị đơn có 06 con chung đều đang sống cùng nguyên đơn. Trong đó có 05 người con đã đủ 07 tuổi đều có nguyện vọng sống với nguyên đơn. Bà Sùng Thị S có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 06 con chung và dựa trên nguyện vọng của các con đều là muốn được ở với bà Sùng Thị S. Giao cả 06 con chung cho bà Sùng Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrắk, tỉnh Đăk Lăk tại phiên tòa là phù hợp, HĐXX cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Sùng Thị S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn tạm ứng án phí, án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Sùng Thị S và ông Vàng Seo H.

2. Về con chung: Giao các con Vàng Thị D sinh ngày 09/06/2006; Vàng Thị L, sinh ngày 12/10/2007; Vàng Seo V, sinh ngày 28/01/2010; Vàng Seo B sinh ngày 01/01/2012; Vàng Thị G, sinh ngày 01/01/2016 và Vàng Seo Ch sinh ngày 25/4/2017 cho bà Sùng Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Nguyên đơn được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện M'Đrắk;
- Dương sự;
- UBND xã Cư Króa, huyện M'Đrắk;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Vũ Thị Hải